

Tuần : 11,12,13

Tiết : 11,12,13

TÊN BÀI DẠY: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN

Môn học: GD&CD; Lớp: 8A1, 8A2, 8A3

Thời gian thực hiện: 3 tiết

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Giải thích được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.
- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên; một số biện pháp cần thiết để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.
- Nêu được trách nhiệm của học sinh trong việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.
- Thực hiện được việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên bằng những việc làm phù hợp với lứa tuổi.
- Phê phán, đấu tranh với những hành vi gây ô nhiễm môi trường và phá hoại tài nguyên thiên nhiên.

2. Năng lực

a. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.
- Giao tiếp và hợp tác: có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động giáo dục công dân.

b. Năng lực đặc thù

- Năng lực phát triển bản thân: tự nhận thức được sở thích, điểm mạnh, điểm yếu của bản thân trong việc tham gia bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên; lập và thực hiện được kế hoạch bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên ở địa phương.
- Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội: Nhận biết được một số hiện tượng, vấn đề của đời sống xã hội về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên; bước đầu biết cách thu thập, xử lý thông tin, tìm hiểu một số hiện tượng, sự kiện, tình huống về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên; lựa chọn, đề xuất được cách giải quyết và tham gia giải quyết được một số vấn đề bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên trong đời sống thực tế.

3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Tích cực, tự giác tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên phù hợp với lứa tuổi.
- Trách nhiệm: Có trách nhiệm trong việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

4. Nội dung tích hợp

*** Tích hợp nội dung QCN:**

Tích hợp bộ phận hoặc liên hệ YCCĐ1,3: Thực hiện Quyền được bảo vệ quyền được sống trong môi trường, tài nguyên thiên nhiên, phê phán, tố cáo những hành vi gây ô nhiễm môi trường, phá hoại tài nguyên thiên nhiên.

*** Tích hợp giáo dục, đạo đức lối sống:**

- YCCĐ1.

+ *Nội dung.* Có ý thức tìm hiểu về các phẩm chất của công dân toàn cầu.

+ *Hình thức.* Qua các số liệu về tài nguyên ở Việt Nam phân tích để HS thấy tự hào thêm về tài nguyên thiên nhiên của đất nước, cũng như trách nhiệm của HS.

- YCCĐ4.

+ *Nội dung.* Có ý thức tìm hiểu về các phẩm chất của công dân toàn cầu.

+ Hình thức GV tổ chức các hoạt động thiết thực để HS tham gia giữ gìn bảo vệ môi trường cảnh quan => bảo vệ môi trường là vấn đề mang tính toàn cầu hiện nay. Mỗi HS đều có trách nhiệm với vấn đề toàn cầu này.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Thiết bị dạy học

- Máy tính, máy chiếu, giấy A0.
- Tranh ảnh, video clip,...

2. Học liệu

SGK, SBT Giáo dục công dân 8.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động khởi động

a. Mục tiêu

Tạo cảm hứng học tập cho HS, giúp HS huy động kiến thức, kỹ năng cần thiết của bản thân để kích thích nhu cầu tìm hiểu, khám phá tri thức mới.

b. Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV và HS	Yêu cầu cần đạt
Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh SHS tr.27 và trả lời câu hỏi: <i>Em hãy gọi tên các hình ảnh sau và trả lời câu hỏi: Em có suy nghĩ gì về việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên?</i> Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập - GV cho HS thời gian quan sát hình ảnh và suy nghĩ câu trả lời. - GV quan sát, hướng dẫn và hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3. Báo cáo kết quả và thảo luận - GV mời đại diện 1-2 HS trả lời câu hỏi: <i>Môi trường và tài nguyên thiên nhiên đóng vai trò đặc biệt quan trọng, cung cấp phương tiện cho con người tồn tại và cơ sở vật chất để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội..</i> - Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có). Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét, đánh giá và kết luận. - GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: <i>Môi trường và tài nguyên thiên nhiên là điều kiện quan trọng, thiết yếu cho sự tồn tại, phát triển của con người và sinh vật. Hiện nay, chất lượng môi trường nhiều nơi suy giảm mạnh, đa dạng sinh học và tài nguyên thiên nhiên suy thoái đến mức báo động, hạn hán và xâm nhập mặn gia tăng. Mỗi chúng ta cần nâng cao ý thức, tích cực thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên để đảm bảo môi trường sống tốt nhất cho mình và mọi người xung quanh. Để tìm hiểu rõ hơn về đề này, chúng ta sẽ cùng nhau đi tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay – Bài 5 – Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.</i>	

2. Hoạt động hình thành kiến thức

a. Mục tiêu

- HS giải thích được sự cần thiết phải bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.
- HS nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật về bảo môi trường và tài nguyên thiên nhiên.
- HS nêu được một số biện pháp cần thiết để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên;
- Nêu được trách nhiệm của HS trong việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.

- Thực hiện được việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên bằng những việc làm phù hợp với lứa tuổi;
- Biết phê phán, đấu tranh với những hành vi gây ô nhiễm môi trường và phá hoại tài nguyên thiên nhiên.

b. Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV và HS	Yêu cầu cần đạt
Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu sự cần thiết phải bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV mời 1-2 HS đọc thông tin 1, 2 SHS tr.28, 29. - GV chia lớp thành 4 nhóm(2 nhóm thực hiện 1 nhiệm vụ) và thực hiện các yêu cầu: + Nhóm 1, 2: <i>Đọc thông tin 1 và trả lời các câu hỏi:</i> ● Theo em, ô nhiễm môi trường gây ra hậu quả gì? ● Theo em, vì sao phải bảo vệ môi trường? + Nhóm 3, 4: <i>Đọc thông tin 2 và trả lời câu hỏi:</i> ● Theo em, môi trường và tài nguyên thiên nhiên đem lại lợi ích gì cho con người? ● Vì sao chúng ta cần phải bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên? - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về sự cần thiết phải bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên. Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc các thông tin SHS tr.28, 29 và trả lời câu hỏi. - HS rút ra kết luận về sự cần thiết phải bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên theo hướng dẫn của GV. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3. Báo cáo kết quả và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm lần lượt trả lời câu hỏi: + Thông tin 1: ● Ô nhiễm môi trường gây ra hậu quả: nguy cơ tử vong và tàn tật, huyết áp cao, đường huyết, hút thuốc, ảnh hưởng nghiêm trọng tới sức khoẻ, thiệt hại về kinh tế. ● Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên giúp cân bằng sinh thái và đảm bảo cho con người tồn tại trong môi trường trong lành, thuận lợi phát triển kinh tế, xã hội. + Thông tin 2: ● Môi trường và tài nguyên thiên nhiên đem lại lợi ích cho con người: đem lại tài nguyên khoáng sản, kinh tế, gỗ, ● Chúng ta cần bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên, vì: chúng giúp cân bằng sinh thái và đảm bảo cho con người tồn tại trong môi trường trong lành, thuận lợi phát triển kinh tế, xã hội. Bảo vệ môi trường là bảo vệ chính chúng ta. - GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có). - GV rút ra kết luận về sự cần thiết phải bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên. Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét, đánh giá - GV chuyển sang nội dung mới.	1. Sự cần thiết phải bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên - Để cân bằng sinh thái và đảm bảo cho con người tồn tại trong môi trường trong lành, thuận lợi phát triển kinh tế, xã hội. - Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên là bảo vệ chính chúng ta.
Nhiệm vụ 2. Tìm hiểu quy định cơ bản của pháp luật	2. Quy định cơ bản của pháp luật

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu học sinh hoạt động cá nhân - GV hướng dẫn HS đọc các thông tin và các trường hợp trong SHS tr.29, 30, 31 và thực hiện yêu cầu: <i>Em hãy chỉ ra các hành vi vi phạm pháp luật của nhân vật trong các trường hợp trên.</i> - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận, trả lời câu hỏi: <i>Em hãy nêu những quy định khác của pháp luật về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.</i> Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc thông tin và các trường hợp tr.29, 30, 31 và trả lời câu hỏi. - HS rút ra kết luận về một số quy định cơ bản của pháp luật về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên theo hướng dẫn của GV. - GV theo dõi, hướng dẫn và hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3. Báo cáo kết quả và thảo luận - GV mời 2 – 3 bạn HS xung phong phát biểu câu trả lời: + Trường hợp 1: Ông X hút cát trái phép ở sông Y mà không đăng ký đăng kiểm. <i>Con rể T đã hút cát trên sông mà vẫn chưa được cấp phép.</i> + Trường hợp 2: Một số gia đình vứt rác bừa bãi. <i>Nhiều hộ dân trong khu phố thường hát karaoke với âm lượng lớn suốt đêm.</i> - GV rút ra kết luận về một số quy định cơ bản của pháp luật về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên. - GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có). Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét, đánh giá và kết luận. - GV chuyển sang nội dung tiếp theo.	về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên - BVMT là quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của mọi cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân. - BVMT phải gắn kết với phát triển kinh tế, quản lý tài nguyên và được xem xét, đánh giá trong quá trình thực hiện các hoạt động phát triển. - BVMT gắn kết hài hòa với an sinh xã hội, quyền trẻ em, bình đẳng giới, bảo đảm quyền mọi người được sống trong môi trường trong lành. - BVMT phải được tiến hành thường xuyên, công khai, minh bạch. - Cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và cá nhân được hưởng lợi từ môi trường có nghĩa vụ đóng góp tài chính cho hoạt động bảo vệ môi trường; gây ô nhiễm, sự cố và suy thoái môi trường phải chi trả, bồi thường thiệt hại, khắc phục, xử lý và chịu trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.
Nhiệm vụ 3. Tìm hiểu một số biện pháp cần thiết để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu học sinh hoạt động cá nhân - GV mời 2 HS đọc trường hợp 1, 2, 3 trong SHS tr.31 và yêu cầu HS thực hiện các nhiệm vụ: <i>Em hãy chỉ ra các biện pháp cần thiết để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên trong các trường hợp trên.</i> - GV nêu câu hỏi liên hệ: <i>Em hãy nêu trách nhiệm của học sinh trong việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên.</i> - GV hướng dẫn HS rút ra kết luận về một số biện pháp cần thiết để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên. Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đọc các trường hợp SHS và trả lời câu hỏi. - HS rút ra kết luận về một số biện pháp cần thiết để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên theo hướng dẫn của GV. - GV theo dõi, hướng dẫn và hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời 1-2 HS trình bày câu trả lời: + Trường hợp 1: Tuyên truyền và mở các lớp tập huấn	3. Một số biện pháp cần thiết để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên - Nâng cao ý thức mọi người chung tay bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên. - Khai thác, sử dụng hợp lý và tiết kiệm nguồn tài nguyên thiên nhiên. - Tuyên truyền, vận động mọi người tuân thủ quy định của pháp luật trong việc bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên.

nhằm nâng cao ý thức của người dân trong việc bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên. + Trường hợp 2: Trang bị đầy đủ phương tiện, thiết bị cho việc đánh bắt thủy sản. Không sử dụng mìn, thuốc nổ hay các hóa chất độc hại để khai thác thủy sản. + Trường hợp 3: Tổ chức tuyên truyền và kí cam kết thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên. + Trách nhiệm của học sinh trong việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên: • Không xả rác bừa bãi. • Hạn chế sử dụng túi ni lông, đồ nhựa. • Tiết kiệm điện, nước,... • Phê phán, đấu tranh, góp ý với những hành vi gây ô nhiễm môi trường và phá hoại tài nguyên thiên nhiên (phá rừng, săn bắt động vật trái phép,...). - GV rút ra kết luận về một số biện pháp cần thiết để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên. - GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có). Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét, đánh giá câu trả lời phù hợp. - GV chuyển sang nội dung mới.	
Nhiệm vụ 4. Tìm hiểu trách nhiệm của học sinh Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu học sinh hoạt động cá nhân - GV yêu cầu HS quan sát các hình ảnh SHS tr.32 và thực hiện yêu cầu – Em hãy gọi tên những việc làm bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên được mô tả trong các hình ảnh trên. – Em hãy kể ra những việc làm khác để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên. Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS quan sát tranh và thực hiện theo yêu cầu. - GV theo dõi, hướng dẫn và hỗ trợ HS (nếu cần thiết). Bước 3. Báo cáo kết quả và thảo luận - GV mời 1-2 HS trình bày câu trả lời: - GV rút ra kết luận bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên bằng những việc làm phù hợp với lứa tuổi; biết phê phán, đấu tranh với những hành vi gây ô nhiễm môi trường và phá hoại tài nguyên thiên nhiên. - GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có). Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét, đánh giá câu trả lời phù hợp. - GV chuyển sang nội dung mới.	4. Trách nhiệm của học sinh Học sinh có trách nhiệm bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên bằng những việc làm phù hợp với lứa tuổi như: - Không xả rác bừa bãi. - Hạn chế sử dụng túi ni lông, đồ nhựa. - Tiết kiệm điện, nước. - Phê phán, đấu tranh, góp ý với những hành vi sai trái.

3. Hoạt động luyện tập

a. Mục tiêu

Giúp học sinh củng cố, hệ thống lại kiến thức đã học.

b. Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV và HS	Yêu cầu cần đạt
Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập	5. Luyện tập

- GV yêu cầu học sinh hoạt động cá nhân bài tập 1,2,3,4 SGK tr.33,34 1. Em đồng tình hay không đồng tình với những ý kiến nào dưới đây? Vì sao? a) Bảo vệ môi trường không chỉ cho thế hệ hôm nay mà còn góp phần bảo vệ cho thế hệ tương lai. b) Chỉ người lớn mới cần quan tâm đến việc bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên. c) Tài nguyên thiên nhiên là vô tận nên không nhất thiết phải tiết kiệm. 2. Em hãy cho biết hành vi nào dưới đây phù hợp với quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên a) Tu gom và chuyển rác thải sinh hoạt đến đúng nơi quy định. b) Xây dựng chuồng trại chăn nuôi quy mô hộ gia đình bảo đảm vệ sinh, không gây ô nhiễm tiếng ồn. c) Che giấu hành vi khai thác rừng trái phép. d) Nhà nước sẽ chi trả kinh phí dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải theo quy định của pháp luật. e) Săn bắt, buôn bán động vật quý hiếm thuộc danh mục nguy cấp. g) Khai thác nước ngầm trái phép để kinh doanh. 3. Em hãy đọc các tình huống sau và trả lời câu hỏi Tình huống 1. – Em có nhận xét gì về việc làm của anh T? – Nếu là anh D, em sẽ làm gì? Tình huống 2.. Nếu là bạn K, em sẽ làm gì? 4. Em hãy chọn một phong trào hoặc hành động bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên mà em ấn tượng để thuyết trình nhằm truyền cảm hứng cho bạn bè cùng chung tay thực hiện hoạt động này. Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm bài tập 1,2,3,4 SGK tr.33,34 và trả lời câu hỏi. - GV quan sát, gợi ý Bước 3. Báo cáo kết quả và thảo luận - GV mời đại diện nhóm, cá nhân báo cáo kết quả - GV tổng hợp ý kiến lên bảng - GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).	LT1 - Ý kiến a) Đồng tình. Vì ô nhiễm môi trường gây ảnh hưởng và hậu quả lớn, lâu dài, phức tạp. Do đó, việc bảo vệ môi trường không chỉ là bảo vệ cuộc sống của chính chúng ta ở hiện tại mà còn có giá trị đảm bảo sự phát triển bền vững cho các thế hệ tương lai. - Ý kiến b) Không đồng tình. Vì bảo vệ môi trường là quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của mọi công dân, ở mọi độ tuổi. Trẻ em cũng có thể thực hiện bằng những việc làm phù hợp với lứa tuổi. - Ý kiến c) Không đồng tình. Vì tài nguyên thiên nhiên không phải là vô tận, mà rất có thể bị suy kiệt nếu chúng ta không biết cách khai thác và sử dụng hợp lý, tiết kiệm. LT2 * Những hành vi phù hợp với quy định của pháp luật: a, b, d * Những hành vi trái với quy định của pháp luật: c, e, g LT 3 * Tình huống 1 - Nhận xét: Việc làm của anh T là trái với quy định của pháp luật về bảo vệ tài nguyên thủy sản (Khoản 7 Điều 7 Luật Thủy sản năm 2017); gây những hậu quả nghiêm trọng: + Làm chết hàng loạt các loài thủy sản, thủy sinh trong vùng nước; có nguy cơ bị hủy diệt hoàn toàn. + Gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người sử dụng. - Nếu là anh D, em sẽ: + Phân tích để anh T hiểu về những quy định của pháp luật và hậu quả của việc làm trên. + Khuyên anh T không nên sử dụng kích điện để đánh bắt cá. * Tình huống 2 Nếu là bạn K, em sẽ: - Kín đáo dùng điện thoại của bản thân (hoặc nhờ bố mẹ) chụp lại hình ảnh/ quay video về hành vi khai thác cát trái phép của chiếc tàu. - Gửi những bằng chứng vừa thu thập được cho cơ quan chức năng. LT3 (tham khảo) Tuyên truyền về tiết kiệm điện Điện là một nguồn năng lượng vô cùng quan trọng của chúng ta, vì thế chúng ta phải biết sử dụng điện một cách hiệu quả và tiết kiệm. Tiết kiệm điện là sử dụng năng lượng một cách hiệu quả, phù hợp với nhu cầu sử dụng. Chúng ta vẫn thường thấy các bảng chú ý tắt đèn quạt khi ra khỏi phòng, hay sự kiện Giờ Trái Đất được tổ chức vào thứ bảy cuối tháng ba hằng năm thu hút rất nhiều người tham gia và sự chú ý trên toàn thế giới. Tại sao một sự kiện như thế lại
---	---

Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV nhận xét, đánh giá - GV chuyển sang nội dung mới.	thu hút nhiều sự quan tâm đến thế ? Trước hết mọi người đều biết rằng sử dụng càng ít điện thì đồng tiền điện càng ít, vậy tiết kiệm điện là đang tiết kiệm tiền. Nhưng khi tiết kiệm điện, chúng ta làm nhiều việc có ích hơn những gì chúng ta tưởng. Vào giờ cao điểm tiêu thụ điện, nếu sử dụng quá mức điện năng thì các nhà máy điện không đáp ứng kịp dẫn đến tình trạng mất điện, mà mất điện lại ảnh hưởng rất nhiều đến đời sống con người. Tiết kiệm điện còn là một cách bảo vệ môi trường hiệu quả, để sản xuất điện năng, con người phải khai thác than và điều đó gây ô nhiễm nước bởi các chất thải rắn và nước thải từ mỏ than, rừng bị phá hủy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng trong khu vực. Vậy nên tiết kiệm điện năng là đang bảo vệ Trái Đất, bảo vệ cuộc sống của chúng ta , của con cháu chúng ta sau này. Khi không cần thiết, hãy tắt các thiết bị không dùng đến như bình nước nóng, đèn bàn,... Nên mua những thiết bị ít hao điện, công suất phù hợp với nhu cầu sử dụng, thay thế những thiết bị đã quá cũ. Hay chỉ đơn giản là dùng quạt thay máy lạnh hoặc hưởng ứng Giờ Trái Đất được tổ chức hằng năm. Bên cạnh những người có ý thức tiết kiệm điện thì còn tồn tại một số thành phần sử dụng dụng điện bừa bãi , phung phí, đó là hành động không tốt và đáng bị phê bình. Tiết kiệm điện là một hành động chúng ta hoàn toàn có thể làm được , từ người già đến trẻ nhỏ cũng
---	--

4. Hoạt động vận dụng

a. Mục tiêu

- HS vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề trong cuộc sống
- Hướng dẫn học sinh tìm tòi mở rộng sự hiểu biết thêm kiến thức liên quan đến nội dung bài học.

b. Tổ chức thực hiện

Hoạt động của GV và HS	Yêu cầu cần đạt
Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập Hoạt động dự án (theo nhóm) HS chụp hoặc ghi lại hình ảnh những việc mình đã làm - Nhóm 1,2. Em hãy thực hiện những việc làm phù hợp (dọn dẹp vệ sinh, trồng và chăm sóc cây xanh, nhắc nhở bạn bè, em nhỏ,...) để góp phần bảo vệ môi trường tại nơi em sinh sống và chia sẻ kết quả với mọi người. - Nhóm 3,4. Em hãy cùng bạn thiết kế một số đồ dùng, dụng cụ học tập sáng tạo từ những vật dụng đã qua sử dụng để tuyên truyền về trách nhiệm bảo vệ tài nguyên thiên nhiên. Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc theo nhóm. - Với hoạt động dự án: HS nghe hướng dẫn, chuẩn bị. Các thành viên trong nhóm trao đổi,	6. Vận dụng VD1. Một số hoạt động học sinh có thể thực hiện để bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên: - Không xả rác bừa bãi; - Hạn chế sử dụng túi ni lông, đồ nhựa; - Tiết kiệm điện, nước,... - Tăng cường việc đi bộ hoặc sử dụng xe đạp hay phương tiện giao thông công cộng (xe bus, tàu điện,...) khi di chuyển. - Tích cực hưởng ứng, tham gia các phong trào, hoạt động bảo vệ môi trường tại địa phương. Ví dụ: hưởng ứng phong trào Ngày Trái Đất; tham gia các hoạt động dọn dẹp rác thải tại địa phương; tham gia Ngày hội “Môi trường Xanh – Nếp sống xanh”,... VD2.

thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiệm vụ Bước 3. Báo cáo kết quả và thảo luận - Đại diện nhóm báo cáo, nộp sản phẩm - Đối với hoạt động dự án học sinh trình bày trong tiết sau - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần). Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - Yêu cầu HS nhận xét câu trả lời. - GV sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức.	Tái chế vỏ chai nhựa thành ống đựng đồ dùng học tập
---	--